



# LẤY LỜI KHAI TRONG ĐIỀU TRA HÌNH SỰ

Tiến hành thẩm vấn là một nhiệm vụ trọng tâm trong công tác thực thi pháp luật. Cách thức thẩm vấn có thể ảnh hưởng sâu sắc đến kết quả, sự khách quan, hiệu quả và độ tin cậy của tiến trình tố tụng tiếp theo. Lực lượng cảnh sát cũng như các cán bộ, nhân viên thực thi pháp luật trong các cơ quan điều tra khác cần phải tôn trọng và bảo vệ phẩm giá và tình trạng thể chất, tinh thần của mọi cá nhân trong quá trình thẩm vấn - bao gồm nạn nhân, người làm chứng và nghi can. Dù vậy, việc tra tấn và các hình thức ngược đãi, cưỡng ép và đe dọa người đang bị giam giữ và trong quá trình thẩm vấn vẫn tiếp diễn ở nhiều nơi trên thế giới. Sự tồn tại của “văn hoá thú tội” trong hệ thống cảnh sát và tư pháp hình sự ở nhiều nước trên thế giới, cùng với việc thiếu đào tạo và chuyên môn trong nhiều kĩ năng điều tra tội phạm và các cách thức thẩm vấn nhân đạo có thể làm gia tăng các hành vi lạm dụng để lấy được lời thú tội hoặc thông tin.

Công cụ này sẽ đưa ra một cái nhìn tổng quát và giới thiệu một cách thức lấy lời khai nạn nhân, nhân chứng và nghi can, có tên là “Phỏng vấn điều tra”, một kĩ thuật được các nhà thực hành phát triển trên cơ sở có rất nhiều bằng chứng khoa học cho thấy việc lấy lời khai với cách thức lạm dụng và cưỡng ép mang lại những thông tin không đáng tin cậy. Kĩ thuật này được sử dụng phổ biến trong lĩnh vực tư pháp hình sự, bao gồm cả những vụ án khủng bố. Kĩ thuật này cũng được áp dụng hiệu quả trong quá trình phỏng vấn phục vụ mục đích tình báo hoặc an ninh. Thông qua việc xây dựng thiện cảm với người được phỏng vấn, kĩ thuật này không chỉ ngăn chặn những hành vi lạm dụng mà còn tăng cường sự thu thập thông tin cũng như độ tin cậy của thông tin thu thập, và đổi lại, người dân cũng sẽ cảm nhận được tính công bằng của ngành tư pháp. Bằng cách đó, kĩ thuật Phỏng vấn điều tra sẽ giúp xây dựng lòng tin của công chúng trong công tác tư pháp và tăng cường Nhà nước pháp quyền.



## KẾT QUẢ HỌC TẬP

Bằng công cụ này, học viên sẽ có thể:

Giải thích lợi ích của việc áp dụng kĩ thuật Phỏng vấn điều tra.

Miêu tả những giai đoạn khác nhau trong mô hình Phỏng vấn điều tra.

Sử dụng mô hình này để xây dựng các chính sách, triển khai thực hiện và đào tạo về Phỏng vấn điều tra.

Áp dụng trực tiếp mô hình này trong các cuộc phỏng vấn.

Bảng tự đánh giá ở phần cuối sẽ giúp các học viên kiểm tra và trau dồi kiến thức về mô hình Phỏng vấn điều tra được mô tả trong công cụ này.

## Mục tiêu chính của các cuộc phỏng vấn của cảnh sát

Mục tiêu của các cuộc phỏng vấn do lực lượng cảnh sát tiến hành là nhằm thu thập được thông tin chính xác, đáng tin cậy và có thể đấu tranh được. Mục tiêu của nó Không phải là để khẳng định những gì cán bộ lấy lời khai nghĩ rằng đã xảy ra, cũng như không nhằm mục đích cưỡng ép nghi can phải đưa ra một thông tin nào đó hoặc thú tội. Phỏng vấn điều tra sẽ ngăn chặn việc thú tội giả và các sai lầm trong công tác tư pháp. Phương pháp này hướng các cán bộ vào việc tiến hành lấy lời khai một cách hệ thống, với thái độ cởi mở, ngăn chặn những chạm bẫy phổ biến do dựa vào những kết luận vội vàng. Không kém phần quan trọng, việc phỏng vấn điều tra còn hỗ trợ sự giao tiếp và đảm bảo mạch thông tin từ đó phát hiện hành vi phạm tội. Dưới góc độ nhân quyền, Phỏng vấn điều tra còn hỗ trợ cán bộ thực hành nguyên tắc giả định vô tội.

“ Chúng ta cần thay đổi tư duy của các cán bộ cảnh sát để đi đến sự thật; bạn không thể dùng biện pháp tra tấn hoặc lạm dụng vì điều đó là phản tác dụng.”

Ông Edson Luis Baldan,  
Sĩ quan cảnh sát- Học viện cảnh sát Sao Paolo, Braxin  
(New York, 09/6/2017)

## PHỎNG VẤN ĐIỀU TRA

- Được đưa ra sau 30 năm nghiên cứu với sự cộng tác của những người trong ngành.
- Được sử dụng ngày càng nhiều hơn trong lực lượng cảnh sát trên thế giới, nhưng cũng rất thích hợp đối với các cán bộ làm công tác an ninh hoặc tình báo.
- Có tính thiết thực, đạo đức và hiệu quả.
- Không thao túng, cưỡng ép hoặc tra tấn.
- Giảm thiểu sự thiên vị và cái nhìn phiến diện
- Đưa ra thông tin chính xác hơn và có thể đấu tranh được.
- Bảo vệ các bằng chứng và phòng ngừa những sai lầm trong tư pháp.
- Tăng cường mối quan hệ và lòng tin giữa cảnh sát và công dân, pháp quyền và từ đó tăng cường tính chính danh của Nhà nước.

Để đảm bảo các tiêu chuẩn cao nhất, các quy định và việc thực hành quy trình, thủ tục hỏi cung và thẩm vấn phải được rà soát một cách có hệ thống (Điều 11, Công ước chống tra tấn của LHQ).

“ *Hỏi cung đối tượng hình sự là một công việc đặc thù đòi hỏi phải có sự đào tạo đặc thù nếu muốn thực hiện một cách thoả đáng.*”

Ủy ban Châu Âu về Phòng chống Tra tấn và các hình thức trừng phạt hoặc đối xử vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm (CPT) Báo cáo chung số 12, đoạn 34,2002.

# PHỎNG VẤN ĐIỀU TRA: MỘT SỰ THAY ĐỔI VỀ TƯ DUY

Các quốc gia sử dụng những thuật ngữ khác nhau để miêu tả và khái niệm về việc hỏi cung những nạn nhân, nhân chứng và nghi can. Công cụ này không bao gồm toàn bộ các thuật ngữ và việc thực hành cụ thể, nhưng sẽ phân biệt việc hỏi cung truyền thống với việc Phỏng vấn điều tra và nhấn mạnh vào tính hiệu quả và các lợi ích của phỏng vấn điều tra.

Các bước thực hành được giải thích trong công cụ này xuất phát từ mô hình PEACE (Lên kế hoạch và chuẩn bị, Kết nối và giải thích, Ghi nhận lời khai, Kết thúc và Đánh giá), được phát triển tại Vương quốc Anh để đáp lại một loạt những vụ án oan sai từ việc cưỡng ép thú tội trong những thập niên 80 và 90. Mô hình Phỏng vấn điều tra trong công cụ này thể hiện sự phát triển của mô hình PEACE, được cải tiến thông qua kinh nghiệm và nghiên cứu mới. Đã có rất nhiều nước hiện đang áp dụng các kĩ thuật miêu tả trong công cụ này, và nhiều nước khác đang thí điểm hoặc đào tạo về cách sử dụng của chúng.

PEACE là viết tắt của:

Lên kế hoạch và chuẩn bị



Kết nối và giải thích



Ghi nhận lời khai



Kết thúc



Đánh giá

## Tại sao?

Mục tiêu chung của việc lấy lời khai nạn nhân, nhân chứng hay nghi can là nhằm thu được những thông tin chính xác và đáng tin cậy về vấn đề đang được điều tra, và có thể qua được sự kiểm tra tại phiên tòa.

Phỏng vấn điều tra giảm thiểu nguy cơ sai sót và thú tội giả có thể xảy ra khi sử dụng những kĩ thuật để bắt nghi can phải thú tội và khẳng định những gì cán bộ hỏi cung cho rằng là sự thật. Nghiên cứu về các nguyên nhân dẫn đến những kết luận oan sai đã chỉ ra rằng các vấn đề liên quan đến “cái nhìn phiến diện” hoặc “sự khăng định thiên vị” (tức là một xu hướng vô thức chỉ nhìn vào những thông tin “phù hợp” và bỏ qua những thông tin phủ nhận những gì cán bộ hỏi cung cho là thật) là những nguyên nhân ngầm dẫn đến việc thực thi công lý oan sai ở hầu hết các vụ án.

“*Tạo ra áp lực lên não bộ với mục đích cưỡng ép thú tội hoặc lấy thông tin sẽ tương tác một cách tiêu cực với động lực, thái độ, trí nhớ và sự nhận thức, từ đó làm giảm hiệu quả của cuộc điều tra.*”

Shane O'Mara, Giáo sư Trung tâm Thí nghiệm Tư duy, Đại học Trinity Dublin và tác giả của cuốn sách *Tại sao Tra tấn không hiệu quả* (NXB ĐH Havard, 2015).

Các cuộc phỏng vấn được thực hiện dựa trên những kĩ thuật phỏng vấn điều tra được giải thích ở đây có thể mang lại những lợi ích trực tiếp sau đây:

- Việc thu thập có hệ thống những chứng cứ tin cậy sẽ định hướng cuộc điều tra tốt hơn.
- Hỗ trợ hồ sơ công tố, từ đó tiết kiệm thời gian, tiền bạc và các tài nguyên.
- Tăng cường lòng tin của quần chúng đối với lực lượng cảnh sát.

## Làm thế nào?

Phỏng vấn điều tra là một cách tiếp cận phi cưỡng chế có sử dụng những câu hỏi mở nhằm tăng cường mạch giao tiếp và thông tin. Tất cả các cuộc phỏng vấn, dù là đối với nạn nhân, nhân chứng hay nghi can, đều được gọi là “phỏng vấn điều tra”. Thông tin thu thập được trong cuộc phỏng vấn sẽ được kiểm chứng lại dựa trên những thông tin có sẵn. Những câu hỏi được chuẩn bị kĩ sẽ xoá bỏ những hiểu lầm và sự mơ hồ trong vụ án. Đồng thời, việc tiết lộ có chủ ý những chứng cứ trong quá trình lấy lời khai sẽ giúp tách biệt những thông tin sai lệch với thông tin có thể được kiểm chứng.

Để duy trì một thái độ cởi mở, tránh nhìn nhận phiến diện, tăng độ chính xác và tin cậy của cuộc phỏng vấn, cán bộ cảnh sát - cũng như bất cứ người đi tìm sự thật nào - cần phải có những công cụ và phương pháp luận để giảm thiểu những sai sót của con người. Mô hình được giới thiệu trong tài liệu này nhằm mục đích hạn chế những khả năng sai sót bằng việc cung cấp một phương pháp luận về cách thức tiếp cận trong phỏng vấn.

# CÁC GIAI ĐOẠN PHỎNG VẤN

Mô hình phỏng vấn gồm các bước sau:



## LÊN KẾ HOẠCH VÀ CHUẨN BỊ

- Chuẩn bị về thể chất
- Chuẩn bị về tâm lý
- Chuẩn bị về vụ án



## GIỚI THIỆU VÀ XÂY DỰNG MỐI TƯƠNG TÁC

- Bắt đầu ghi âm ghi hình
- Kết nối và giải thích
- Đưa ra các yếu cầu về pháp lý
- Đưa ra các lý do và thủ tục



## LẤY LỜI KHAI TỰ DO BAN ĐẦU

- Giới thiệu
- Đưa ra các câu hỏi mở theo kiểu TED
- Lắng nghe một cách chủ động



## LÀM RÕ VÀ TIẾT LỘ THÔNG TIN

- Lên cấu trúc chủ đề
- Thăm vấn
- Tiết lộ có chủ ý một số chứng cứ



## KẾT THÚC CUỘC LẤY LỜI KHAI

- Tổng hợp
- Thông tin
- Tích cực khép lại cuộc nói chuyện
- Dừng ghi âm ghi hình



## ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH LẤY LỜI KHAI

- Thông tin
- Cuộc điều tra
- Cuộc phỏng vấn (người phỏng vấn)

**Hình 1:** Các bước P.E.A.C.E. được mô hình hóa trong chương trình đào tạo C.R.E.A.T.I.V. của Đại học Cảnh sát Na Uy.<sup>1</sup>

## Mối liên hệ giữa các giai đoạn của việc phỏng vấn:

Một điểm quan trọng trong việc Phỏng vấn điều tra đó là mỗi giai đoạn đều có ảnh hưởng sâu sắc đến bước tiếp theo. Chúng ta có thể liên tưởng quá trình lấy lời khai như một chuỗi phản ứng khi mà việc lên kế hoạch và chuẩn bị chu đáo và có hệ thống sẽ tăng khả năng thành công trong việc xây dựng mối tương tác, tiếp đó, với một sự mở màn và tương tác chuyên nghiệp, bản lời khai tự do ban đầu sẽ càng chi tiết hơn. Nếu giai đoạn đầu tiên thất bại, sự giao tiếp sẽ bị giảm đi trong suốt quá trình lấy lời khai, làm giảm chất lượng thông tin thu thập, và ảnh hưởng đến giai đoạn thăm vấn và tiết lộ thông tin có chủ ý. Việc kết thúc cuộc phỏng vấn một cách bài bản sẽ tăng cường khả năng thành công cho các cuộc nói chuyện sau. Không chỉ thế, nó còn góp phần phát triển và duy trì mối quan hệ tốt đẹp giữa cảnh sát và người dân. Việc tiến hành đánh giá một cách chuyên nghiệp các chứng cứ thu được sẽ tăng cường khả năng thành công của cuộc điều tra. Đánh giá kết quả làm việc của người phỏng vấn sẽ thúc đẩy tính chuyên nghiệp, cải thiện kết quả trong các cuộc phỏng vấn tiếp theo, và thậm chí gia tăng mức độ hài lòng của họ trong công việc.



## CÁC LỢI ÍCH CỦA VIỆC GHI ÂM, GHI HÌNH:

Nhiều quốc gia đã thấy được sự hiệu quả từ việc ghi âm, ghi hình cuộc phỏng vấn, vừa để ngăn chặn các hành vi lạm dụng, vừa là một cách để cải thiện việc thu thập bằng chứng và nhằm mục đích đào tạo. Với những bước tiến của khoa học kĩ thuật ngày nay, việc ghi âm ghi hình hoàn toàn có thể thực hiện được trong nhiều bối cảnh, và có rất nhiều lợi ích như sau

- Giảm tải sự mệt mỏi cho người phỏng vấn bởi nó cho phép người phỏng vấn chỉ việc tập trung vào cuộc nói chuyện hơn là phải đánh máy hoặc ghi chép lại toàn bộ thông tin.
- Ghi âm, ghi hình cho phép người phỏng vấn thực hiện các chiến lược lắng nghe chủ động, tăng cường sự giao tiếp với người được phỏng vấn. Từ đó, người được phỏng vấn có thể cung cấp thông tin mà không bị ngắt quãng.
- Ghi âm, ghi hình sẽ giữ được bằng chứng quan trọng nhất - lời nói - ở dạng nguyên gốc. Các bản ghi âm ghi hình sẽ thể hiện thông tin được cung cấp một cách đầy đủ và giá trị và cách thức cuộc phỏng vấn được tiến hành như thế nào (bảo vệ chứng cứ và giảm thiểu oan sai).
- Không ghi âm, ghi hình cuộc phỏng vấn hoặc chỉ ghi âm, ghi hình một phần cuộc phỏng vấn có thể tăng khả năng diễn ra hành vi lạm dụng hoặc suy đoán tới hành vi lạm dụng.
- Các bản ghi âm, ghi hình có thể bảo vệ người phỏng vấn khỏi các cáo buộc bức cung, nhục hình hoặc không tuân thủ các quy định về lấy lời khai.
- Việc ghi âm, ghi hình có thể giúp sắp xếp và từ đó phân tích thông tin thu được. Việc phân tích thông tin có thể được hỗ trợ bởi những giải pháp phần mềm.
- Các bản ghi âm, ghi hình là những công cụ đắc lực cho việc đánh giá và nhận xét cuộc phỏng vấn, ngoài ra còn nhằm mục đích đào tạo, nghiên cứu, từ đó làm công tác nghiệp vụ cảnh sát trở nên chuyên nghiệp hơn.

<sup>1</sup> Tên của chương trình C.R.E.A.T.I.V. là viết tắt của các giá trị và nguyên tắc của phương pháp điều tra, bao gồm: Communication (Thông tin), Rule of Law (Pháp quyền), Ethics and Empathy (Đạo đức và Thái cảm), Active Consciousness, (Ý thức chủ động), Trust through Openness (Tin cậy nhờ công khai và cởi mở), Information and Verified through science (Thông tin và khẳng định bằng khoa học).



## BƯỚC 1: Lên kế hoạch và chuẩn bị

Lên kế hoạch và chuẩn bị là một trong những bước quan trọng nhất trong Phỏng vấn điều tra; không có bước này, các cuộc phỏng vấn sẽ thậm chí thất bại trước khi được bắt đầu. Lên kế hoạch là một quá trình sẵn sàng cho cuộc phỏng vấn, cả về tâm lý và về mặt chiến lược. Sự chuẩn bị còn bao gồm những thứ cần phải được sẵn sàng trước khi lấy lời khai như địa điểm lấy lời khai, môi trường, cũng như các yếu tố kỹ thuật và hành chính.

Một số cán bộ bận rộn hoặc quá tải công việc cho rằng họ không có thời gian để lên kế hoạch và chuẩn bị. Tuy nhiên, sau khi tiến hành việc Phỏng vấn điều tra, các cán bộ đã thấy rằng họ đã tiết kiệm thời gian thông qua việc lên kế hoạch thoả đáng. Công tác chuẩn bị chu đáo sẽ làm giảm khả năng phải lấy lời khai lại nạn nhân, nhân chứng và nghi can. Việc chuẩn bị kỹ càng như một phần của cách lấy lời khai chuyên nghiệp cũng hạn chế việc tốn kém tài lực trong các vụ việc truy tố - để rồi bị bác bỏ trước toà - do thiếu giá trị chứng cứ hoặc chi tiết kỹ thuật.

### CÁC YẾU TỐ QUAN TRỌNG CỦA VIỆC LÊN KẾ HOẠCH CHU ĐÁO:

- Thu thập càng nhiều thông tin cơ bản càng tốt về vụ việc đang được điều tra, bao gồm toàn bộ thông tin liên quan về người sẽ được lấy lời khai.
- Hiểu mục đích của cuộc phỏng vấn là dựa trên một kế hoạch điều tra bao gồm toàn bộ các giả thuyết tương quan và trái ngược cần được khám phá, bao gồm khả năng cho rằng nghi can vô tội.
- Đánh giá việc cần thêm những thông tin nào và làm thế nào để thu được thông tin đó một cách hiệu quả nhất.
- Tuân thủ pháp luật và những hướng dẫn, quy định có liên quan.
- Chuẩn bị những chi tiết kỹ thuật của cuộc phỏng vấn (như tang vật, vấn đề hậu cần, địa điểm lấy lời khai, sự vận hành của các thiết bị có liên quan, chỗ ngồi, luật sư, phiên dịch viên,...).



## BƯỚC 2: Giới thiệu và xây dựng mối tương tác

Bước đầu khuyến khích một cuộc trò chuyện là để kết nối người được phỏng vấn và thiết lập mối tương tác. Việc kết nối và giải thích là nhân tố ảnh hưởng nhất trong việc đảm bảo cuộc phỏng vấn được hiệu quả.

Khi bắt đầu, phải thông báo cho người được phỏng vấn biết lý do tại sao họ được triệu tập cũng như các thủ tục sẽ tiến hành. Các cán bộ lấy lời khai phải hiểu rằng việc bị thẩm vấn có thể khiến người ta lo lắng, căng thẳng và do đó, có thể cản trở chuyện với họ để giảm căng thẳng. Tuy nhiên, cán bộ lấy lời khai không được hướng đến việc nguy tạo ra một "tình bạn" với người được phỏng vấn. Mục đích ở đây là nhằm kết nối người được phỏng vấn để duy trì một mối quan hệ hợp tác và thoải mái - để kích thích trí nhớ và sự giao tiếp của họ - trong suốt quá trình lấy lời khai.

Nghiên cứu đã chỉ ra rằng phần lớn các đối tượng có tội sẽ sẵn sàng đưa ra thông tin chính xác và thậm chí thú tội ngay lập tức, trong khi một số khác sẽ lưỡng lự khi được triệu tập để lấy lời khai. Sử dụng phương pháp công kích, thù địch hoặc sỉ nhục sẽ có nguy cơ làm cho đối tượng không hợp tác hoặc không đưa ra bất cứ thông tin gì; trong khi đó việc áp dụng các kỹ thuật Phỏng vấn điều tra có thể khuyến khích các đối tượng có tội hợp tác hơn và cung cấp thông tin hay thậm chí thú tội.

Theo Holmberg và Christianson (2002), Khảo sát của Thụy Điển đối với 83 phạm nhân bị kết án giết người hoặc các tội phạm tình dục; Kebbell, Hurren và Mazerolle (2006), Khảo sát của Úc về các đối tượng bị kết án phạm tội tình dục; kết quả tương tự tại Snook, Brooks và Bull (2015), khảo sát đối với 100 người bị kết án tù giam tại Canada.

Trong các cuộc phỏng vấn nghi can, người phỏng vấn có trách nhiệm đánh giá xem nghi can được hỏi có để bị tổn thương hay không, giải thích cho họ quyền im lặng, quyền có luật sư, cũng như các quyền khác của họ một cách rõ ràng, dễ hiểu.

Cán bộ lấy lời khai chuyên nghiệp sẽ không ngại sự hiện diện của luật sư bào chữa và coi đó như một sự hỗ trợ về pháp lý, chứng kiến sự công bằng của cuộc phỏng vấn và ngăn chặn những hiểu lầm có thể xảy ra. Ở những nơi nghiệp vụ cảnh sát áp dụng phỏng vấn điều tra như một thủ tục thông thường đã làm giảm đáng kể và thậm chí tránh được hoàn toàn những tranh chấp giữa luật sư và cảnh sát.

### KHI BẮT ĐẦU NÓI CHUYỆN, CÁN BỘ PHỎNG VẤN CẦN ĐẠT ĐƯỢC:

- Ngay từ ban đầu phải tạo được mối quan hệ đồng cảm và tôn trọng với người được phỏng vấn.
- Giải thích lý do, hoàn cảnh, các quyền lợi, trình tự, thủ tục của cuộc phỏng vấn, bao gồm cả việc thông báo sẽ ghi âm, ghi hình.
- Thiết lập một số quy tắc nhất định bằng cách nói cho người được phỏng vấn:
  - Tất cả mọi thứ họ nói ra đều quan trọng cho nên họ cần phải thuật lại đầy đủ nhất có thể và cố gắng không bỏ sót bất cứ chi tiết gì.
  - Không thêm bớt thay đổi thông tin gì khi nói thậm chí khi họ cho rằng thông tin này không phù hợp với vấn đề đang được điều tra.
  - Họ cần tập trung vì việc nhớ lại có thể sẽ rất khó khăn.
  - Họ có thể thoải mái nói lên suy nghĩ của mình nếu thấy cán bộ phỏng vấn đưa ra một câu hỏi họ không hiểu hoặc không biết câu trả lời, khi cán bộ phỏng vấn hiểu lầm ý họ nói hoặc đưa ra những câu hỏi có tính dẫn dắt hoặc không phù hợp.
- Đảm bảo người được phỏng vấn hiểu được những điều trên và áp dụng được vào tình huống sắp diễn ra.

Giai đoạn này đặt nền móng cho cuộc phỏng vấn, cho phép người phỏng vấn và người được phỏng vấn xây dựng sự hiểu biết chung về cuộc phỏng vấn và động cơ của nó. Giai đoạn này cũng cho phép cán bộ lấy lời khai đánh giá khả năng giao tiếp của người được phỏng vấn và điều chỉnh ngôn ngữ sao cho họ hiểu được những gì truyền đạt.

### Ví dụ về việc bắt đầu cuộc trò chuyện thành công:

---

*Cán bộ: “Theo kế hoạch của tôi cho cuộc phỏng vấn này, trước tiên tôi sẽ cho anh biết về những quyền hợp pháp của anh (cũng như trách nhiệm, nếu có). Sau đó, nếu anh có nguyện vọng muốn đưa ra lời khai, tôi sẽ yêu cầu anh kể lại cho tôi chuyện xảy ra theo cách nhìn của anh. Tôi sẽ lắng nghe và không ngắt lời. Chúng ta có nhiều thời gian và sẽ không vội vàng. Tiếp theo, khi anh cảm thấy anh đã đưa ra toàn bộ các chi tiết cần thiết - các thông tin mà anh cho là quan trọng, tôi sẽ đưa ra các câu hỏi tiếp theo mà tôi nghĩ là quan trọng. Anh hãy thoải mái hỏi lại tôi về bất cứ vấn đề nào anh nếu anh có thắc mắc hoặc lo ngại vào bất cứ lúc nào.”*

---

**Trong trường hợp nghi can sử dụng quyền im lặng?** Các đánh giá cho thấy rằng ngay cả trong tình huống mà nghi can sử dụng quyền im lặng, việc lên kế hoạch và chuẩn bị chiến lược tại Bước 1 và Bước 2 không hề phí thời gian. Mọi lời giải thích khéo léo đều cấu thành một mục quan trọng của cuộc điều tra và cần được khám phá, tìm hiểu thông qua những nguồn thông tin thay thế. Việc không tìm hiểu, khám phá những lời giải thích chứng minh vô tội sẽ làm hại đến những nghi can vô tội và tạo cơ hội cho những đối tượng có tội đưa ra những lời giải thích sai trái nhưng nghe hợp lý.



### BƯỚC 3: Lời khai tự do ban đầu

Sau khi thiết lập mối tương tác và giải thích những nguyên tắc cơ bản của cuộc phỏng vấn, cán bộ lấy lời khai cần cho phép người được hỏi đưa ra lời khai liền mạch không bị ngắt lời (tự do) về vụ án (hoặc sự việc) đang được điều tra. Điều quan trọng là người được phỏng vấn phải có cơ hội thể hiện “câu chuyện trong con mắt mình”, trước khi cán bộ đưa ra những câu hỏi chi tiết hơn.

Qua khảo sát cho thấy nếu cán bộ phỏng vấn thực hiện những bước dưới đây, khả năng cao họ sẽ thu được những lời khai chi tiết và chính xác của nạn nhân, nhân chứng và nghi can của tội phạm.

#### BA BƯỚC CHÍNH MÀ CÁN BỘ LẤY LỜI KHAI CẦN LÀM:

- Giới thiệu và giải thích hình thức và mục đích của việc đưa ra lời khai tự do và không bị ngắt quãng.
- Để cho nạn nhân, nhân chứng hoặc nghi can nói liền mạch và tự do (“nuông sân khấu cho họ”) (nếu có thể).
- Chủ động lắng nghe lời khai tự do của họ.

**Nên...** Chủ động lắng nghe sẽ hỗ trợ cán bộ lấy lời khai thiết lập mối tương tác và đúc rút được thông tin chính xác, đầy đủ xác lập mối quan hệ và giúp tạo ra một bản thông tin đầy đủ và chính xác.

Đặc biệt quan trọng trong giai đoạn này là phương thức tiếp cận đối với cuộc phỏng vấn: **Nói, Giải thích, Miêu tả, Cho xem - Cụ thể, Chi tiết, Chính xác.** Để dễ nhớ, có thể viết tắt phương thức tiếp cận này là “**TED’S PIE**”, là viết tắt của:



“ *Kỹ năng lắng nghe có thể là kỹ năng bị xem thường nhất nhưng là kỹ năng quan trọng mà một cán bộ lấy lời khai giỏi cần phải có.*”

Giáo sư Ray Bull, Phát biểu tại Hội nghị quốc tế về Tâm lý học, Yokohama, Nhật Bản, tháng 7/2016.

Sử dụng phương thức này sẽ giúp xây dựng mối tương tác và ngăn chặn việc cán bộ lấy lời khai có thể can thiệp làm hỏng lời khai. Phương thức TED’S PIE sử dụng những câu nói khuyến khích/mời gọi để thu thập thông tin.

**Không nên...** Các tài liệu cho thấy những cán bộ đưa ra những câu hỏi dạng đóng hoặc có tính dẫn dắt sẽ có nguy cơ can thiệp làm hỏng lời khai. Sự can thiệp này có thể là bóp méo những ghi nhớ chính xác và vô ý làm rò rỉ chi tiết của tội phạm, làm giảm giá trị chứng cứ của những lời khai tiếp theo.

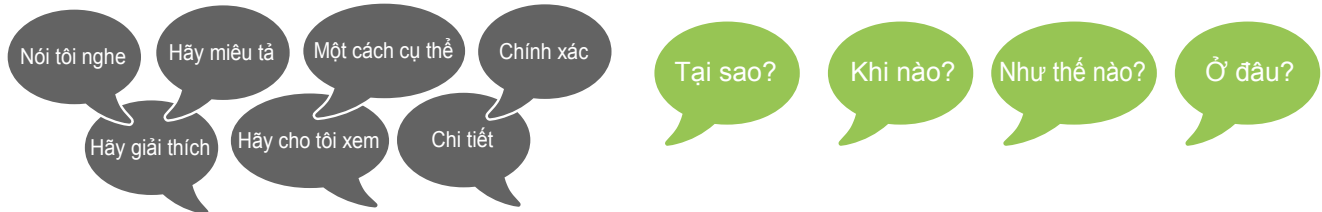
#### Ví dụ tốt trong việc giới thiệu lấy lời khai tự do ban đầu

**Cán bộ:** “Nếu anh không hỏi gì thêm về quá trình phỏng vấn này, tôi muốn được nghe phản hồi của anh về các cáo buộc chống lại anh. Trong tài liệu, anh đã nói với cán bộ bắt giữ là anh đã hành động để tự vệ. Bây giờ, tôi muốn nghe anh tường thuật chi tiết về việc đã xảy ra. Anh nhớ là phải kể lại toàn bộ chi tiết. Không được bỏ bất cứ thông tin nào. Cái mà anh cho là không quan trọng đối với anh có thể lại quan trọng đối với cuộc điều tra. Anh cứ từ từ. Tôi sẽ không ngắt lời. Khi anh sẵn sàng, hãy miêu tả chính xác và chi tiết những gì xảy ra đêm qua. Hãy nói cho tôi tất cả mọi thứ.”



## BƯỚC 4: Làm rõ và tiết lộ thông tin

Sau khi đã chủ động lắng nghe lời khai tự do ban đầu, người phỏng vấn phải tiếp tục mở rộng và làm rõ mọi vấn đề liên quan trong vụ án; từng vấn đề một. Cán bộ lấy lời khai cần giới thiệu những chủ đề có liên quan với câu hỏi dạng TED'S PIE, và khi cần thông tin chi tiết hơn về một chủ đề nào đó, cán bộ cần khuyến khích người được phỏng vấn đưa ra thêm thông tin bằng những câu hỏi có kết thúc mở, những câu hỏi thăm dò - Cái gì? Tại sao? Khi nào? Như thế nào? Ở đâu? Ai? Cán bộ lấy lời khai có thể điều chỉnh cách tiếp cận của họ dựa trên chủ đề cần được làm rõ.



Cách tiếp cận này sẽ kích thích người được hỏi đưa ra lời khai chi tiết và từ đó sẽ hạn chế được những câu hỏi cần đưa ra. Điều này rất có lợi bởi mỗi lần đặt ra câu hỏi, cán bộ lấy lời khai lại có nguy cơ rơi vào tình trạng mớ mẫm cung nặn nhân, nhân chứng hoặc đối tượng (can thiệp làm hỏng giá trị chứng cứ của bản tường thuật).

### Ví dụ về cách thăm dò hay:

**Cán bộ:** “Anh bảo rằng người đàn ông mặc đồ trắng đã dùng dao tấn công anh.  
Anh hãy kể lại cho tôi một cách chi tiết, chính xác người đó tiếp cận anh như thế nào.”

**Cán bộ:** “Anh nói rằng có một số người đã chứng kiến sự kiện này.  
Anh hãy giải thích cụ thể những người này đang đứng ở đâu vào thời điểm đó.”

**Cán bộ:** “Anh nói rằng một phụ nữ đã cố ngăn chặn người đàn ông đã tấn công anh.  
Anh hãy miêu tả chi tiết người phụ nữ này.”

### Tiết lộ chứng cứ có chủ ý: Khi nào và làm thế nào để tiết lộ chứng cứ

Một phần quan trọng trong giai đoạn làm rõ và tiết lộ thông tin là làm thế nào và lúc nào thì người phỏng vấn sẽ tiết lộ chứng cứ trong khi hỏi nghi can. Khi một nghi can bị bắt giữ, rõ ràng là cảnh sát đã phải có một số thông tin cho thấy đối tượng phạm tội - nếu không, việc bắt giữ là trái pháp luật và không thể thực hiện được.

Trong việc Phỏng vấn điều tra, việc tiết lộ chứng cứ có chủ ý là rất cần thiết. Mô hình này sẽ đưa ra những chỉ dẫn cụ thể và tích cực về cách thức, thời gian, và quan trọng nhất là tại sao cán bộ lấy lời khai phải chờ đến bước này mới tiết lộ thông tin.

Việc đưa ra chứng cứ quá sớm có thể làm cho nghi can vô tội không có cơ hội để chứng minh sự vô tội của mình cũng như tạo điều kiện cho những đối tượng có tội có thể điều chỉnh lời khai dựa trên bằng chứng được đưa ra.

“Việc thăm dò và tiết lộ chứng cứ có chủ ý cho phép cán bộ hiểu sâu hơn về lời khai của người được hỏi trước khi chuyển sang chủ đề khác, giúp đảm bảo tôn trọng giả thuyết vô tội trong khi vẫn củng cố vụ án chống lại đối tượng có tội bằng cách ngăn chặn việc đối tượng nguy tạo bằng chứng ngoại phạm.”

Cựu Báo cáo viên Đặc biệt của LHQ về vấn đề tra tấn, Báo cáo lên Ủy ban Nhân quyền của LHQ, ([UN Doc. A/71/298](#)), 2016




## 1 TRƯỚC KHI BẮT ĐẦU LẤY LỜI KHAI: Xác định toàn bộ chứng cứ hiện có

Trước khi bước vào phòng, cán bộ lấy lời khai phải trả lời được câu hỏi: Ta đang lên kế hoạch nhằm xử lý những thông tin gì?

## 2 TRƯỚC KHI BẮT ĐẦU LẤY LỜI KHAI: Xác định toàn bộ những lời giải thích có thể xảy ra đối với chứng cứ (những giả thuyết)

Trong bước này cần ghi nhớ rằng nghi can có thể vô tội. Để xác định tất cả các lời giải thích có thể xảy ra, người phỏng vấn phải tự đặt câu hỏi: Nếu nghi can vô tội, thì họ sẽ giải thích như thế nào?




Ví dụ: Hãy tưởng tượng là cảnh sát đã thu được dấu vân tay của nghi can tại hiện trường. Đây là nguồn chứng cứ, vậy nghi can có thể đưa ra những lời giải thích nào cho việc xuất hiện dấu vân tay của mình tại hiện trường?

## 3 THU THẬP THÔNG TIN (CHƯA ĐƯỢC ĐƯA RA BẰNG CHỨNG)

Kiểm tra những lời giải thích. Cán bộ lấy lời khai sẽ giới thiệu và lắng nghe bản lời khai tự do ban đầu và hỏi thăm dò để chứng minh hoặc loại trừ những lời giải thích được xác định ở Bước 2.

Ở Bước 3, cán bộ lấy lời khai tìm kiếm thông tin nhất quán với sự vô tội của nghi can, hiểu rằng nếu không tìm thấy những thông tin này, sẽ càng có thêm cơ sở để nghi ngờ đối tượng.



Ví dụ: Trong vụ án với việc tìm thấy dấu vân tay trên, cán bộ cần đặt ra câu hỏi như: Nghi can có tới hiện trường trước khi tội phạm xảy ra hay không? Hay nghi can tới hiện trường sau khi tội phạm xảy ra? Nghi can có được phép tiếp cận không? Nếu dấu vân tay ở trên một cái chai hoặc một gói thuốc lá, có phải nghi can hút thuốc hoặc làm việc ở một cửa hàng tạp hoá gần đó không? Nếu không có thông tin đó, sẽ càng có thêm cơ sở để nghi ngờ đối tượng. Điều này minh hoạ cho việc thu thập thông tin quan trọng như thế nào trước khi tiết lộ chứng cứ.


Trái lại, nếu cán bộ tiết lộ thông tin về dấu vân tay quá sớm, đối tượng có tội sẽ có cơ hội đưa ra lập luận giả dối nhưng nghe hợp lý thậm chí sẽ rất khó hoặc không thể chứng minh phủ nhận được. Để tránh rơi vào tình huống như vậy, cán bộ cần tiến hành đầy đủ và tỉ mỉ các bước trên trước khi đưa ra bằng chứng như miêu tả tại Bước 4.

Bất cứ lời giải thích nào (dù đúng hay sai) do nghi can đưa ra trước khi cán bộ tiết lộ thông tin chứng cứ (Bước 4), cần được xác minh ngay lập tức bằng cách sử dụng câu hỏi dạng TED'S PIE và các câu hỏi thăm dò: Khi nào, Cái gì, Như thế nào, Ở đâu, Ai, Tại sao. Điều này sẽ tạo điều kiện cho cán bộ thu thập đủ thông tin để làm rõ những nghi can vô tội và củng cố chứng cứ chống lại những đối tượng có tội.

## 4 TIẾT LỘ CHỨNG CỨ

Khi cán bộ tự tin rằng mọi lời giải thích biện minh đã được tìm hiểu và kiểm chứng qua chính lời khai của nghi can (đã thực hiện ở Bước 3), cán bộ lấy lời khai sẽ đưa ra chứng cứ.

Trước khi tiết lộ thông tin, cán bộ cần trước hết tổng hợp lại lời khai của nghi can, sau đó mời nghi can xác nhận lại, có thể bác bỏ hoặc chỉnh sửa lại bản tổng hợp.



Ví dụ: Như tôi hiểu một cách chính xác là anh cho rằng anh chưa hề tới hiện trường bao giờ đúng không? Bằng việc tổng hợp lại lời khai của nghi can, sẽ ngăn chặn và chỉnh sửa được những hiểu lầm nếu cần. Điều này tất nhiên vô cùng quan trọng nếu nghi can vô tội. Đây cũng đồng thời là bước quan trọng chiến lược, hạn chế việc nghi can có tội về sau đưa ra nguy biện rằng họ hiểu lầm. Giờ là lúc cán bộ lấy lời khai tiết lộ chứng cứ đang có.

Trong khi đưa ra bằng chứng, cán bộ lấy lời khai cần duy trì giọng nói bình thường, sau đó mời nghi can đưa ra lời giải thích. Cần tránh bộc lộ thái độ hả hê hoặc hăm dọa bởi điều này sẽ phá vỡ sự giao tiếp về sau cho dù nghi can có tội hay vô tội.

**Khi bằng chứng được đưa ra, cán bộ cần sẵn sàng cho biết cách thức và thời gian bằng chứng được thu thập, cho phép nghi can và luật sư đánh giá khách quan độ tin cậy của nguồn thông tin cũng như sự thiên vị hay thành kiến nếu có.**

Sau khi đưa ra câu hỏi, cán bộ cần cho người được phỏng vấn có thời gian trả lời. Nếu nghi can vô tội - và điều này không được tiết lộ ở Bước 2 và Bước 3 - nghi can phải có thời gian để tập trung giải thích và làm rõ. Điều này cũng thực hiện tương tự nếu nghi can có tội. Nghi can hiện đang cân nhắc các phương án có thể. Liệu nghi can sẽ đưa ra lời khai chân thực hay sẽ đưa ra một lời giải thích thay thế mà cần phải xem xét nữa? Một cuộc phỏng vấn chuyên nghiệp, được lên kế hoạch và thực hiện chu đáo sẽ hạn chế cơ hội những nghi can có tội đạt được thể phòng thủ như vậy.



Ví dụ về cách tiết lộ chứng cứ hay: Cán bộ: “Cán bộ khám nghiệm đã tìm thấy dấu vân tay của anh tại hiện trường. Hãy giải thích tại sao dấu vân tay của anh lại xuất hiện trong căn hộ đó?”



## BƯỚC 5: Kết thúc cuộc phỏng vấn

Đánh giá các cuộc phỏng vấn của cảnh sát cho thấy cán bộ có xu hướng vội vàng kết thúc việc lấy lời khai, tuy nhiên việc kết thúc này cũng rất quan trọng và cần được tiến hành có phương pháp.

### MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC KẾT THÚC:

- Đảm bảo hai bên hiểu nhau về bản lời khai của người được hỏi bằng cách xem xét và tổng hợp lại bản lời khai.
- Xác định mọi khía cạnh đã được cân nhắc đầy đủ thông qua kiểm tra việc người được hỏi đã cung cấp toàn bộ thông tin họ có thể và theo ý muốn chưa.
- Đảm bảo tính thống nhất và sự tôn trọng của cuộc phỏng vấn, tính hợp pháp của các thủ tục tố tụng hình sự tiếp theo và giữ các kênh liên lạc mở cho các cuộc giao tiếp về sau.

Khi kết thúc lấy lời khai, cán bộ lấy lời khai cần giải thích chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo bằng cách cho người được hỏi biết những giai đoạn tiếp theo của tiến trình: ví dụ, thông báo với nghi can họ sẽ bị bắt tạm giam để xét xử, thông báo với nhân chứng họ có cần tham dự phiên tòa hay không,...

Cuối cùng, cán bộ cần hỏi xem người được phỏng vấn có câu hỏi gì không. Câu hỏi này chỉ mang tính hình thức nếu cuộc nói chuyện trước đó đã bị cưỡng ép. Tuy nhiên, nếu tiến hành lấy lời khai theo các bước trên, câu hỏi này sẽ giúp người được phỏng vấn có cảm giác được đối xử công bằng.



## BƯỚC 6: **Đánh giá**

Phỏng vấn điều tra là một công việc thực hành, đòi hỏi một loạt các kỹ năng mà trước hết là kỹ năng giao tiếp. Một phần quan trọng của việc đào tạo kỹ năng là đánh giá và phản hồi.

### **ĐÁNH GIÁ LÀ KHI CÁN BỘ LẤY LỜI KHAI (VÀ CÁN BỘ CẤP TRÊN):**

- Kiểm tra xem mục đích và mục tiêu của cuộc phỏng vấn đã đạt được hay chưa.
- Xem xét cuộc điều tra dựa trên những thông tin thu được từ cuộc phỏng vấn.
- Suy nghĩ cuộc phỏng vấn đã được thực hiện tốt chưa, xác định các mặt được (như đã duy trì tốt mạch thông tin) và xem xét để hoàn thiện hơn về sau.

Nếu cán bộ lấy lời khai được cấp trên hoặc đồng nghiệp đánh giá, đảm bảo rằng cán bộ lấy lời khai có cơ hội tự nhận xét công việc của mình, trước khi người đánh giá đưa ra ý kiến, bắt đầu với mặt được, sau đó đến mặt chưa được cần được cải thiện lần sau.

Liên quan đến việc đánh giá, cần lưu ý rằng khảo sát đã chỉ ra rằng các cán bộ thường khá kém trong việc tự đánh giá năng lực lấy lời khai của mình. Do vậy, việc nhờ một đồng nghiệp khác đánh giá sẽ hiệu quả hơn. Đồng nghiệp này có thể là đối tác, cán bộ cấp trên phụ trách hoặc cán bộ cấp cao. Điều then chốt là nhằm xem xét cuộc phỏng vấn với một người trung thực, thẳng thắn và giữ bí mật được việc đánh giá. Nếu cuộc phỏng vấn được ghi âm, ghi hình, đây là một công cụ hay để hỗ trợ việc đánh giá.

## **BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ**



1. Những lợi ích chính từ việc sử dụng kỹ thuật Phỏng vấn điều tra?
2. Sáu bước trong mô hình Phỏng vấn điều tra? Mục đích của mỗi bước là gì?
3. Khi bắt đầu tương tác và thiết lập một số quy tắc cơ bản nhất định, cần nói gì với người được phỏng vấn?
4. Nếu nghi can sử dụng quyền im lặng thì cán bộ lấy lời khai sẽ đáp lại như thế nào?
5. TED'S PIE là gì?
6. Cần tránh điều gì trong quá trình lấy lời khai tự do ban đầu?
7. Mục đích của việc tiết lộ có chủ ý chứng cứ? Bốn giai đoạn chính?
8. Tại sao việc kết thúc lấy lời khai lại quan trọng? Cần kết thúc lấy lời khai như thế nào?
9. Có thể thu được những gì sau khi tiến hành đánh giá việc lấy lời khai?
10. Lợi ích của việc ghi âm ghi hình cuộc phỏng vấn?

## Các nguồn tham khảo thêm:

College of Policing (UK). Investigative interviewing. Xem tại: <https://goo.gl/DuLnfp>

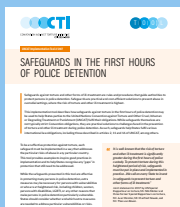
Mendez, J. (2016). Universal protocol for interviews. Interim report of the Special Rapporteur on torture and other cruel, inhuman or degrading treatment or punishment. Seventy-first session. Item 69 (b) of the provisional agenda. Available from: <https://goo.gl/f35Rmy>

Mendez, J. (2016). Universal protocol for interviews. Interim report of the Special Rapporteur on torture and other cruel, inhuman or degrading treatment or punishment. Seventy-first session. Item 69 (b) of the provisional agenda. Xem tại: <https://goo.gl/YWPPzK>

Rachlew, A. (2017). From interrogating to interviewing suspects of terror: Towards a new mindset. Expert blog, *Penal Reform International*, Xem tại: <https://goo.gl/7Hk9gn>

Roberts, K. (2012). Police interviewing of criminal suspects: a historical perspective. *Internet Journal of Criminology*, 2012, 1-17. Xem tại: <https://goo.gl/1pU3a6>

Schollum, M. (2005). *Investigative interviewing: The literature*. Wellington, New Zealand: Office of the Commissioner of Police, 2005. Xem tại: <https://goo.gl/Ermy9J>



Công cụ này bổ sung cho Công cụ Tiến hành CTI/UNCAT 2/2017 về Bảo vệ trong những giờ đầu tiên cảnh sát tạm giữ. Những mục chính trong Bảo vệ trong những giờ đầu tiên cảnh sát tạm giữ: thông báo về quyền; nhanh chóng tiếp cận tới luật sư; kiểm tra tình trạng sức khỏe độc lập; liên lạc với thành viên gia đình hoặc bên thứ ba; ghi âm ghi hình cuộc thẩm vấn; giám sát tư pháp; và lưu trữ thông tin bắt giữ.



CONVENTION AGAINST TORTURE INITIATIVE  
CTI2024.ORG

**CTI**  
Centre Jean-Jacques Gautier  
PO Box 137 – 1211 Geneva 19 – Switzerland

+41 (0)22 919 2167  
[info@cti2024.org](mailto:info@cti2024.org)  
<http://www.cti2024.org>



**POLITIHØGSKOLEN**

UiO • Norwegian Centre for Human Rights  
University of Oslo

Trung tâm Nhân quyền Na Uy, Đại học Oslo phối hợp cùng  
Đại học Cảnh sát Na Uy soạn cho CTI.

CTI - Sáng kiến thực thi Công ước Chống Tra tấn - cảm ơn sự ủng hộ của Trung tâm Thực thi Nhân quyền của Đại học Bristol đã điều phối và đóng góp cho Bộ công cụ đào tạo và thực thi Công ước Chống Tra tấn CTI.

© 2017, CTI (Sáng kiến thực thi Công ước Chống Tra tấn) lưu giữ mọi quyền. Các tài liệu trong ấn phẩm này được trích dẫn và in lại thoải mái, miễn là có ghi nhận nguồn. Các yêu cầu tái bản hay dịch thuật cần được gửi đến CTI. Các ví dụ trong ấn phẩm này lấy từ các nguồn thông tin công khai. CTI hoan nghênh các chỉnh sửa hay cập nhật phù hợp.

Thiết kế và trình bày: BakOS DESIGN